

*

Số 21-NQ/TU

Ninh Thuận, ngày 25 tháng 01 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XIV
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, sử dụng hiệu quả
đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030

I- KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường là những lĩnh vực nhạy cảm, khó quản lý, luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền coi trọng, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Thời gian qua, triển khai thực hiện công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu đã đạt được những kết quả tích cực, từng bước đi vào nền nếp: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo; nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và người dân về tầm quan trọng đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu được nâng lên. Công tác quản lý nhà nước, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường, kiểm tra, thanh tra được tập trung triển khai thực hiện, góp phần đưa đất đai, tài nguyên khoáng sản có đóng góp đáng kể vào sự phát triển chung của tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách về đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường có mặt chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao; việc xây dựng cơ chế, chính sách, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản bảo vệ môi trường chưa kịp thời, đồng bộ; quản lý nhà nước ở một số nơi chưa chặt chẽ; công tác thanh tra, kiểm tra có lúc chưa thường xuyên; hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, khắc phục thiên tai chưa đáp ứng yêu cầu; số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, tài nguyên khoáng sản chưa đáp ứng yêu cầu; việc thu hút, đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu chưa hiệu quả....

Về nguyên nhân hạn chế: Bên cạnh một số nguyên nhân khách quan, nhấn mạnh nguyên nhân chủ quan, đó là: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ

môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu chưa được quan tâm đúng mức; một số nơi, nhận thức về đất đai, tài nguyên, môi trường còn hạn chế; chưa xem công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu là nhiệm vụ quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội; phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi sai phạm chưa thường xuyên, thiếu kiên quyết...

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Đất đai, khoáng sản là tài nguyên đặc biệt, có hạn, là nguồn lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường là điều kiện, nền tảng, yếu tố tiên quyết cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững; chú trọng bảo vệ môi trường, nhất là môi trường rừng, biển, các khu đô thị, khu dân cư và các khu, cụm công nghiệp; không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế.

- Quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường có ý nghĩa đặc biệt, tầm ảnh hưởng lớn, tác động qua lại, quyết định sự phát triển bền vững; là cơ sở, tiền đề cho hoạch định đường lối, chính sách phát triển kinh tế, xã hội; trong đó đất đai là nguồn lực quan trọng, đột phá cần được tiếp tục sử dụng có hiệu quả; khai thác nguồn lực đất đai là giải pháp đột phá, góp phần thúc đẩy kinh tế, đáp ứng tốt các yêu cầu về xã hội, quốc phòng, an ninh; là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự tham gia, giám sát của toàn xã hội.

- Việc quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn lực đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường phải đảm bảo nguyên tắc: Đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đưa nguồn lực này thành động lực phát triển kinh tế - xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là những nội dung cơ bản của phát triển nền kinh tế xanh, bền vững. Có cơ chế, chính sách cụ thể, khả thi để quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên khoáng sản, hướng vào các trọng điểm phát triển của tỉnh.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát. Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền trong công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường; ưu tiên sử dụng hợp lý, hiệu quả, bền vững đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động trong quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn lực này; khắc phục cơ bản những tồn tại, hạn

chế, bất cập trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Giai đoạn 2021-2025

- Tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức, nâng cao vai trò của các cấp ủy đảng, chính quyền, cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm trong việc quản lý, bảo vệ và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững.

- Hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách hiệu quả, khả thi về tài nguyên môi trường, tăng nguồn thu từ đất đai, khoáng sản; hoàn thành việc đo đạc, lập phương án phân bổ, khoanh vùng đất đai theo chức năng, theo loại đất đến cấp huyện và bổ sung, cập nhật nội dung phương án bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản, môi trường vào quy hoạch tỉnh, quy hoạch ngành, quy hoạch vùng, lãnh thổ.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác và giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, khoáng sản, môi trường trực tuyến trên môi trường điện tử đạt mức độ 3, 4.

- Đẩy mạnh công tác quản lý chất lượng môi trường, nâng cao năng lực quan trắc, kiểm soát tốt các nguồn chất thải và giám sát chặt chẽ chất lượng môi trường đất, nước, không khí, đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp theo định hướng phát triển nền kinh tế xanh, an toàn, bền vững.

2.2.2. Giai đoạn 2026 – 2030

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền trong công tác quản lý đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường nhằm khai thác sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên đất đai, khoáng sản, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Hoàn thiện, đồng bộ cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, bảo đảm cung cấp, chia sẻ dữ liệu cho thực hiện dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh. Đưa đất đai, tài nguyên khoáng sản thực sự là nguồn lực quan trọng phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh gắn với bảo vệ môi trường.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Giai đoạn 2021-2025

- Hoàn thành công tác kê khai, đăng ký lần đầu các thửa đất đang quản lý, sử

dụng trong năm 2022; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 100% thửa đất đủ điều kiện; hoàn thành đo đạc, lập bản đồ, hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; nguồn thu từ đất đai hàng năm tăng bình quân từ 10-15%; 100% diện tích đất công ích được quản lý chặt chẽ, đúng quy định.

- Thực hiện việc cấp phép khai thác khoáng sản chủ yếu thông qua đấu giá; thay thế 30-50% cát sỏi lòng sông bằng cát nghiền nhân tạo; tỷ lệ thu nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đạt 100% và nguồn thu nộp ngân sách hàng năm tăng bình quân từ 20-25%; có ít nhất 30% các doanh nghiệp đầu tư, thay đổi công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản.

Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt từ 98,5%, nông thôn 86% trở lên; 100% chất thải rắn y tế, chất thải rắn nguy hại được thu gom, xử lý; 30% tổng lượng nước thải tại các đô thị từ loại II trở lên và 10% đối với các đô thị loại V trở lên được thu gom, xử lý; 100% khu, cụm công nghiệp và cơ sở sản xuất đã đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn; 100% các cơ sở có phát sinh nước thải, khí thải lớn thuộc danh mục quy định phải lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, trực tuyến; tỷ lệ che phủ rừng đạt 49%; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch ở đô thị và nông thôn đạt từ 98% trở lên.

3.2. Định hướng giai đoạn 2026-2030. Xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai, tài nguyên khoáng sản và môi trường theo hướng hiện đại; duy trì tỷ lệ tăng thu từ đất đai, tài nguyên khoáng sản; nâng tỷ lệ thay thế cát sỏi lòng sông bằng cát nghiền nhân tạo và thay đổi công nghệ khai thác chế biến khoáng sản trên 50%; phấn đấu thu gom, xử lý rác thải đô thị đạt 100%; 100% các khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn; 50% tổng lượng nước thải đô thị II và 20% đối với các đô thị còn lại được thu gom, xử lý.

III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền các cấp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung, ưu tiên trong chỉ đạo, điều hành. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc và nêu cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa bằng nghị quyết, chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết; xác định, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu các cấp nếu để xảy ra các vi phạm; đưa công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trở thành tiêu chí đánh giá thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đẩy mạnh đổi mới công tác tuyên truyền, quan triệt, tạo sự chuyển biến trong nhận thức, tinh thần trách nhiệm, hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Xây dựng, hoàn thiện, quản lý, thực hiện hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, tài chính về đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường

Tập trung rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện, triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch, quy hoạch và cơ chế, chính sách có liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường bảo đảm hiệu quả, khả thi, phù hợp với pháp luật và tình hình thực tiễn, đồng bộ với các quy hoạch, cơ chế, chính sách khác, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài, nhất là về: quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, khai thác khoáng sản, các cơ chế, chính sách hỗ trợ về đất đai, tài chính, thu hút đầu tư, thu hút nguồn nhân lực... Đổi mới cơ chế quản lý, đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, cân đối bố trí đủ kinh phí cho công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường.

Phát triển các doanh nghiệp, dịch vụ gắn với phát triển thị trường bất động sản; khuyến khích đầu tư cải tiến, đổi mới thiết bị, công nghệ, sản xuất sản phẩm mới theo hướng giảm phát thải ô nhiễm, thân thiện môi trường và nâng cao hiệu quả, giá trị, giá trị sử dụng tài nguyên; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai để đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng gắn với tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; bảo đảm quá trình đầu tư các công trình, dự án phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh phải gắn với bảo vệ môi trường xanh, sạch, nhất là bảo vệ môi trường rừng, biển,...

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường

Nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch, đo đạc, lập phương án phân bổ, khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến đơn vị hành chính cấp huyện; phương án bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản; nội dung bảo vệ môi trường; điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai, khoáng sản và môi trường, đảm bảo phục vụ cho việc hoạch định chính sách và ban hành quyết định của cơ quan nhà nước trong quản lý, sử dụng các nguồn tài nguyên. Công khai thông tin về đất đai, khoáng sản, môi trường trong quy hoạch tỉnh để người dân biết, tham gia giám sát.

Tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác đầu tư giá đất đai, tài nguyên khoáng sản để lựa chọn nhà đầu tư có năng lực, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, tăng thu ngân sách; hỗ trợ, khuyến khích các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp có đủ điều kiện hoạt động tư vấn giá đất trên địa bàn tỉnh. Xây dựng đề án xác định giá đất cụ thể phục vụ việc triển khai các dự án đầu tư, nhất là các vùng kinh tế trọng điểm và vùng đất đai có giá trị cao.

Tiếp tục xây dựng, phát triển và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng số, dữ liệu số, thông tin phục vụ quản lý, điều hành thông minh trên nền tảng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm và các kế hoạch đột phá, bứt phá nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường; giám sát, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường; không thu hút, loại bỏ dần các dự án có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường. Xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhất là đất ở cho các đối tượng chính sách và người có thu nhập thấp. Tăng cường quản lý đất rừng, chuyển mục đích sử dụng đất rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cắt giảm và thực hiện các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường liên thông từ tỉnh đến cấp xã và thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Tập trung tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc về đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường để tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, người dân ổn định, phát triển sản xuất. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực tài nguyên môi trường theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường

Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; tăng cường chỉ đạo và đẩy mạnh sự phối hợp của các cấp, các ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý, khai thác và sử dụng đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận và các tổ chức thành viên, cộng đồng dân cư. Ban hành các quy

chế, quy định về phối hợp, phân công, phân cấp trong quản lý đất đai, khoáng sản và môi trường.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và kiện toàn, hoàn thiện tổ chức bộ máy từ cấp tỉnh đến cấp xã bảo đảm số lượng, chất lượng, đủ năng lực, có tính kế thừa, ổn định, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trong tình hình mới; chú trọng công tác xã hội hóa, hợp tác, liên kết trong công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên môi trường các cấp; hỗ trợ, khuyến khích phát triển các tổ chức sự nghiệp, doanh nghiệp hoạt động tư vấn lập quy hoạch, định giá đất, phát triển quỹ đất, hoạt động về khoáng sản, dịch vụ về môi trường...

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc chỉ đạo việc tổ chức học tập, tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức và các tầng lớp Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn để xây dựng Nghị quyết, chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp, hiệu quả, khả thi với các nội dung Nghị quyết của Tỉnh ủy; đồng thời, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh rà soát, xây dựng nghị quyết, chương trình và các cơ chế chính sách liên quan đến công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường. Đồng thời, tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các cơ chế, chính sách liên quan.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng chỉ đạo, định hướng cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và các chủ trương, chính sách có liên quan; kịp thời phát hiện, đưa tin những cách làm hay, điển hình tốt để nhân rộng

4. Đảng đoàn Mặt trận chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường. Đồng thời, phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

5. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch cụ thể hóa, bố trí đủ nguồn lực để tổ chức thực hiện đạt kết quả Nghị quyết; nghiên cứu đưa một số chỉ tiêu về đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường vào nhóm chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; rà soát, tham mưu, trình HĐND kiến nghị, ban hành các cơ chế, chính sách liên quan bảo đảm đủ cơ sở pháp lý, hiệu quả, khả thi, phù hợp tình hình thực tế.

Đồng thời, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện; định kỳ hàng năm, 03 năm, 05 năm có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thực hiện thắng lợi, toàn diện các nội dung Nghị quyết đề ra.

Nghị quyết này được phổ biến đến các chi bộ, đảng bộ và toàn thể nhân dân trong tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương đảng,
- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ TN và MT,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Đức Thanh